**TRƯỜNG ĐẠI HỌC NHA TRANG**

**Khoa/Viện: Khoa Kế toán - Tài chính**

**Bộ môn: Bộ môn Tài chính - Ngân hàng**

**ĐỀ CƯƠNG HỌC PHẦN**

**1. Thông tin về học phần:**

Tên học phần:

* Tiếng Việt: **Thị trường chứng khoán**
* Tiếng Anh: **Securities Markets**

Mã học phần: FIB358 Số tín chỉ: 3 (45LT)

Đào tạo trình độ: Đại học

Chương trình đào tạo: Tài chính - Ngân hàng

Học phần tiên quyết:

**2. Mô tả tóm tắt học phần:**

Môn học này trang bị cho học viên những kiến thức lý thuyết nền tảng về chứng khoán, thị trường chứng khoán và hoạt động của thị trường chứng khoán. Cụ thể, cung cấp cơ sở lý luận và thực tiễn về đặc điểm và tính chất của các hàng hóa giao dịch trên thị trường như chứng cổ phiếu, trái phiếu, chứng khoán phái sinh và chứng chỉ quỹ đầu tư. Cơ chế hoạt động và giao dịch của sở giao dịch chứng khoán như nguyên tắc hoạt động, niêm yết chứng khoán, thành viên của thị trường, các loại lệnh giao dịch, và nguyên tắc khớp lệnh. Ngoài ra, học phần cung cấp các kiến thức thực tiễn phương thức hoạt động và giao dịch trên sàn HOSE, HNX và sàn Up-com.

**3. Mục tiêu:**

Trang bị cho người học những cơ sở lý luận và thực tiễn về thị trường chứng khoán, chứng khoán và phát hành chứng khoán, các hình thức tổ chức và giao dịch trên thị trường chứng khoán, Sau khi học xong học phần này người học có những kiến thức nền tảng về chứng khoán và thị trường chứng khoán để tiếp tục cho việc nghiên cứu và học tập các kiến thức chuyên sâu thuộc chuyên ngành tài chính – kế toán – ngân hàng, có khả năng công tác tại các công ty chứng khoán, quỹ đầu tư, các công ty cổ phần và có khả năng hiểu, đánh giá, lựa chọn tham gia các hoạt động đầu tư tài chính một cách chủ động.

**4. Chuẩn đầu ra học phần (CLOs):** Sau khi học xong học phần, sinh viên có thể:

a. Phân biệt được các vấn đề cơ bản về thị trường chứng khoán, chứng khoán;

b. Phân biệt được chức năng, nhiệm vụ và vai trò của các định chế tài chính trên thị trường chứng khoán, phân tích được đặc điểm, tính chất của các loại chứng khoán:

c. Áp dụng kiến thức được trang bị nhằm thực hiện các nghiệp vụ phát hành chứng khoán;

d. Thực hiện các nghiệp vụ giao dịch chứng khoán và đầu tư chứng khoán;

e. Xác định các phương pháp phân tích chứng khoán như phân tích cơ bản, phân tích kỹ thuật trong đầu tư chứng khoán.

**5. Ma trận tương thích giữa Chuẩn đầu ra HP với Chuẩn đầu ra CTĐT:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Chuẩn đầu ra học phần** | **Chuẩn đầu ra chương trình (PLOs)** |
| **1** | **2** | **3** | **4** | **5** | **6** | **7** | **8** | **9** |
| a |  | X |  | X | X | X | X |  |  |
| b |  |  |  | X | X | X | X |  | X |
| c |  |  |  | X | X | X | X |  |  |
| d |  |  |  | X | X | X | X |  |  |
| e |  |  |  | X | X | X | X |  |  |

**6. Nội dung:**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Chương/Chủ đề** | **Nhằm đạt CLOs** | **Số tiết** |
| **LT** | **TH** |
| 1 | Tổng quan về thị trường chứng khoán+ Sự ra đời và hình thành thị trường chứng khoán+ Các khái niệm cơ bản+ Vai trò của thị trường chứng khoán+ Các hành vi tiêu cực trên thị trường chứng khoán+ Phân loại thị trường chứng khoán+ Chủ thể tham gia thị trường chứng khoán+ Nguyên tắc hoạt động của thị trường chứng khoán | a, b | 5 |  |
| 2 | Chứng khoán+ Tổng quan về chứng khoán.+ Chứng khoán nợ - trái phiếu+ Chứng khoán vốn – cổ phiếu+ Chứng khoán phái sinh+ Chứng chỉ quỹ đầu tư | a, b, c | 5 |  |
| 3 | Phát hành chứng khoán+ Các khái niệm+ Các phương thức phát hành+ Quy định đối với phát hành chứng khoán | b, c | 5 |  |
| 4 | Các định chế tài chính trên thị trường chứng khoán+ Công ty chứng khoán.+ Công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán+ Quỹ đầu tư | b, c | 5 |  |
| 5 | Sở giao dịch chứng khoán+ Khái niệm, vai trò của sở gia dịch chứng khoán.+ Mô hình tổ chức của sở GDCK+ Những nguyên tắc hoạt động của Sở giao dịch chứng khoán+ Phương thức giao dịch tại Sở giao dịch chứng khoán.+ Sở giao dịch HOSE, HNX, Up-com | c, d | 5 | 15 |
| 6 | Phân tích và đầu tư chứng khoán+ Giới thiệu về các phương pháp phân tích chứng khoán+ Phân tích cơ bản trong đầu tư chứng khoán+ Phân tích kỹ thuật trong đầu tư chứng khoán | d, e | 5 | 15 |

**7. Phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá để đạt Chuẩn đầu ra HP**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Phương pháp dạy học** | **Áp dụng cho chủ đề** | **Nhằm đạt CLOs** |
| 1 | Thuyết giảng | 1, 2, 3, 4, 5, 6 | a, b, c, d, e  |
| 2 | Tổ chức học tập theo nhóm | 1, 2, 3, 4, 5, 6 | a, b, e  |
| 3 | Nghiên cứu tình huống | 3 | c  |
| 4 | Dạy học dựa trên vấn đề | 1, 2, 3, 4 | a, b, c  |
| 5 | Seminar | 5, 6 | d, e  |
| 6 | Sử dụng phim tư liệu trong giảng dạy | 1, 2, 3, 4 | a, b, c  |
| 7 | Giảng dạy thông qua thực hành | 5, 6 | d, e  |

**8. Đánh giá kết quả học tập:**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Hình thức đánh giá** | **Nhằm đạt CLOs** | **Trọng số (%)** |
| 1 | Đánh giá quá trình+ Chuyên cần+ Bài tập cá nhân (make a clip)+ Bài tập nhóm+ Thái độ tích cực trong học tập | a, b, c, d, e | 29 |
| 2 | Thi giữa kỳ | a, b, c | 30 |
| 3 | Thi cuối kỳ - Bài tập lớn đầu tư - Rubric | a, b, c, d, e | 40 |

**9. Tài liệu dạy và học:**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Tên tác giả** | **Tên tài liệu** | **Năm xuất bản** | **Nhà xuất bản** | **Địa chỉ khai thác tài liệu** | **Mục đích sử dụng** |
| **Tài liệu chính** | **Tham khảo** |
| 1 | BM Tài chính Ngân hàng | Bài giảng thị trường chứng khoán | 2024 |  | Giảng viên cung cấp trên Elearning | X |  |
| 2 | Bùi Kim Yến | Giáo trình thị trường chứng khoán | 2009 | Giao thông vận tải | Thư viện Đại học Nha trang | X |  |
| 3 | Bùi Kim Yến | Phân tích và đầu tư chứng khoán | 2008 | Thống kê | Thư viện Đại học Nha trang | X |  |
| 4 | Đào Lê Minh | Giáo trình những vấn đề cơ bản về chứng khoán và thị trường chứng khoán | 2009 | Chính trị quốc gia | Thư viện |  | X |
| 5 | Nguyễn Thị Minh Huệ & Lê Thị Hương Lan | Thị trường chứng khoán | 2019 | Đại học kinh tế quốc dân | https://www.lazada.vn/products/giao-trinh-thi-truong-chung-khoan-pgsts-nguyen-thi-minh-hue-ts-le-thi-huong-lan-i1104510780.html |  | X |

*Ngày cập nhật*: *18/08/2024*

 **NHÓM GIẢNG VIÊN BIÊN SOẠN**

 **Nguyễn Văn Bảy**

 **TRƯỞNG KHOA/VIỆN TRƯỞNG BỘ MÔN**